

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 17175 /STC-TCDN
Về biểu mẫu báo cáo hàng tháng về tình
hình thực hiện Quyết định số 2377/QĐ-
UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của
Ủy ban nhân dân Thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

KHẨN

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Kính gửi:

Số: 561
ĐẾN Ngày: 27/6/2026
Chuyển:.....
Lưu hồ sơ số:.....

Kg: P. KH-TC



- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Công an Thành phố; Bộ Tư lệnh Thành phố; Thống kê Thành phố; Thuế Thành phố; Thanh tra Thành phố; Chi cục Hải quan Khu vực II; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh Khu vực 2; Chi cục Dự trữ Nhà nước Khu vực II; Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố; Liên minh Hợp tác xã Thành phố; Hội nông dân Thành phố; Cơ quan điều hành Trung tâm Tài chính quốc tế tại Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Các doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố là cơ quan đại diện chủ sở hữu;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố;
- Các Quỹ Tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

Thực hiện Thông báo số 664/TB-VP ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Nguyễn Công Vinh tại cuộc họp nghe báo cáo về kết quả thực hiện Nghị quyết số 79/NQ-TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Theo đó:

2. *Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở ngành chức năng và các đơn vị liên quan tiếp thu đầy đủ ý kiến của các thành viên dự họp để triển khai các nội dung sau:*

...2.2. *Xây dựng biểu mẫu báo cáo cụ thể phục vụ công tác triển khai Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị, trong đó lưu ý bám sát chỉ đạo của Thành ủy về việc báo cáo tiến độ định kỳ hàng tháng đối với Nghị quyết này; gửi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan trước ngày 23 tháng 6 năm 2026; tổng hợp, hoàn thiện và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 27 tháng 6 năm 2026.*

2.3. *Phối hợp Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành chức năng nghiên cứu phương án xây dựng phần mềm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 79/NQ-TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị đảm bảo đồng bộ với chỉ đạo của Thành ủy về việc báo cáo tiến độ định kỳ hằng tháng đối với Nghị quyết số 79/NQ-TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 và các Nghị quyết khác của Bộ Chính trị, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố vào cuối tháng 6 năm 2026.”;*

Sở Tài chính có ý kiến như sau:

Căn cứ Quyết định số 2377/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 17-CTrHĐ/TU ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Căn cứ Công văn số 3877/UBND-KT ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 2377/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố và báo cáo nhiệm vụ trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương đối với Nghị quyết số 79-NQ/TW;

Sở Tài chính đã căn cứ biểu mẫu báo cáo nhiệm vụ trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương đối với Nghị quyết số 79-NQ/TW tại Công văn số 3877/UBND-KT ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố, xây dựng biểu mẫu báo cáo hàng tháng về tình hình thực hiện Quyết định số 2377/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố (*gồm mẫu báo cáo số 1: áp dụng áp dụng đối với sở ngành, UBND phường xã, đặc khu, các đơn vị sự nghiệp công lập và các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, mẫu báo cáo số 2: áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước*), trong đó, đối với một số nhiệm vụ chung, Sở Tài chính đã liệt kê chi tiết một số nội cần báo cáo (ví dụ: điểm 1.1, 1.2, 2.1, 2.2 Phần A...).

Để có cơ sở thực hiện chỉ đạo nêu trên của Ủy ban nhân dân Thành phố và để thuận tiện cho việc phối hợp Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu phương án xây dựng phần mềm tổng hợp, báo cáo hàng tháng, năm, Sở Tài chính đề nghị các đơn vị rà soát, có ý kiến một số nội dung sau:

1. Các Sở, ban, ngành Thành phố, Công an Thành phố, Bộ Tư lệnh Thành phố, Thống kê Thành phố, Thuế Thành phố, Thanh tra Thành phố, Chi cục Hải quan Khu vực II, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh Khu vực 2, Chi cục Dự trữ Nhà nước Khu vực II, Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố, Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Hội nông dân Thành phố, Cơ quan điều hành Trung tâm Tài chính quốc tế tại Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố, các Quỹ Tài chính nhà nước ngoài ngân sách căn cứ chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm rà soát, nghiên cứu, có ý

kiến góp ý và liệt kê cụ thể, chi tiết các nội dung cần báo cáo tại mẫu báo cáo số 1 (bao gồm các nhiệm vụ chung và nhiệm vụ cụ thể được phân công cho các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố).

2. Các doanh nghiệp nhà nước căn cứ chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm rà soát, có ý kiến cụ thể, chi tiết các nội dung cần báo cáo tại mẫu báo cáo số 2.

Lưu ý: Đề nghị các đơn vị báo cáo vào cột sản phẩm, kết quả chủ yếu để có cơ sở so sánh thực hiện với kế hoạch và xây dựng phần mềm tổng hợp báo cáo.

Kính đề nghị các đơn vị quan tâm, phối hợp thực hiện và gửi ý kiến về Sở Tài chính **chậm nhất ngày 30 tháng 6 năm 2026**./.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm HS);
- UBND Thành phố (để b/c);
- Giám đốc (để b/c);
- Trung tâm chuyển đổi số TP (để biết);
- LĐCC (để biết);
- Lưu: VT, TCDN (httphuong,02b).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Toàn



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Báo cáo về tình hình thực hiện Quyết định số 2377/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố
(Tháng.../... hoặc Năm....)

1. Kết quả thực hiện:

(Đánh giá chung tình hình thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch và Phụ lục kèm theo Quyết định số 2377/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

2. Hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện:

3. Đề xuất, kiến nghị:

3.1. Đối với Trung ương:

3.2. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố:

3.3. Đối với các Sở, ban, ngành:



**SỔ DANH SÁCH CÁC SỞ, BAN, NGÀNH,
ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC THÀNH PHỐ,
CÁC QUỸ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC NGOÀI NGÂN SÁCH**

(Kèm theo Công văn số 1.7.1.7/STC-TCDN
ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Sở Tài chính)

STT	TÊN ĐƠN VỊ
I.	Các Sở, ban, ngành
1	Sở Dân tộc và Tôn giáo
2	Sở Công Thương
3	Sở Ngoại vụ
4	Sở Du lịch
5	Sở Văn hóa và Thể thao
6	Sở Quy hoạch - Kiến trúc
7	Sở Tư pháp
8	Sở Khoa học và Công nghệ
9	Sở Nội vụ
10	Sở Y tế
11	Sở Nông nghiệp và Môi trường
12	Sở Xây dựng
13	Sở Giáo dục và Đào tạo
14	Sở An toàn thực phẩm
15	Ban Quản lý các Khu Chế xuất và công nghiệp Thành phố
16	Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao
17	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố
II.	Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố
1	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố
2	Trung tâm Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tại Thành phố Hồ Chí Minh,
3	Trung tâm chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh,

STT	TÊN ĐƠN VỊ
4	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố,
5	Đài Phát thanh và Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh
6	Trung tâm Phát triển quỹ đất Thành phố Hồ Chí Minh
7	Ban Quản lý Đường sắt đô thị
8	Ban Quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa - Dân tộc
9	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông
10	Ban Quản lý Vườn quốc gia Côn Đảo
11	Ban Quản lý dự án chuyên ngành giao thông và dân dụng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
12	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Dương
13	Ban Quản lý dự án Giao thông khu vực và Chuyên ngành Nông nghiệp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
14	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp
15	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Thành phố Hồ Chí Minh
16	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Bà Rịa - Vũng Tàu
17	Trường Cao đẳng Y tế Bình Dương
18	Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore
19	Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc Bình Dương
20	Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
21	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh
22	Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức
23	Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
24	Trường Cao đẳng Bách khoa Nam Sài Gòn
25	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
26	Trường Cao đẳng nghề Thành phố Hồ Chí Minh
27	Trường Cao đẳng Giao thông vận tải
28	Trường Cao đẳng Kiến trúc - Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh
29	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thủ Đức
30	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ

STT	TÊN ĐƠN VỊ
31	Trường Cao đẳng Thủ Thiêm - Thành phố Hồ Chí Minh
32	Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
33	Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu
34	Trường Đại học Thủ Dầu Một
35	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
36	Trường Đại học Sài Gòn
III. Các Quỹ Tài chính nhà nước ngoài ngân sách	
1	Quỹ Đầu tư phát triển Bình Dương
2	Quỹ Đầu tư phát triển Bà Rịa – Vũng Tàu
3	Quỹ Phát triển nhà ở TP
4	Quỹ Bảo lãnh tính dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa Thành phố
5	Quỹ Phát triển đất
6	Quỹ Hỗ trợ kinh tế tập thể tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

DANH SÁCH CÁC ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, ĐẶC KHU

(Kèm theo Công văn số...../STC-TCDN
ngày....tháng...năm 2026 của Sở Tài chính)

S TT	ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, ĐẶC KHU	S TT	ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, ĐẶC KHU	S TT	ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, ĐẶC KHU
1	Phường Sài Gòn	57	Phường Tân Sơn Nhất	113	Xã Vĩnh Lộc
2	Phường Tân Định	58	Phường Tân Hòa	114	Xã Tân Vĩnh Lộc
3	Phường Bến Thành	59	Phường Bảy Hiền	115	Xã Bình Lợi
4	Phường Cầu Ông Lãnh	60	Phường Tân Bình	116	Xã Tân Nhựt
5	Phường Bàn Cờ	61	Phường Tân Sơn	117	Xã Bình Chánh
6	Phường Xuân Hòa	62	Phường Tây Thạnh	118	Xã Hưng Long
7	Phường Nhiêu Lộc	63	Phường Tân Sơn Nhì	119	Xã Bình Hưng
8	Phường Xóm Chiếu	64	Phường Phú Thọ Hòa	120	Xã Bình Khánh
9	Phường Khánh Hội	65	Phường Tân Phú	121	Xã An Thới Đông
10	Phường Vĩnh Hội	66	Phường Phú Thạnh	122	Xã Cần Giờ
11	Phường Chợ Quán	67	Phường Hiệp Bình	123	Xã Củ Chi
12	Phường An Đông	68	Phường Thủ Đức	124	Xã Tân An Hội
13	Phường Chợ Lớn	69	Phường Tam Bình	125	Xã Thái Mỹ
14	Phường Bình Tây	70	Phường Linh Xuân	126	Xã An Nhơn Tây
15	Phường Bình Tiên	71	Phường Tăng Nhơn Phú	127	Xã Nhuận Đức
16	Phường Bình Phú	72	Phường Long Bình	128	Xã Phú Hòa Đông
17	Phường Phú Lâm	73	Phường Long Phước	129	Xã Bình Mỹ
18	Phường Tân Thuận	74	Phường Long Trường	130	Xã Đông Thạnh
19	Phường Phú Thuận	75	Phường Cát Lái	131	Xã Hóc Môn
20	Phường Tân Mỹ	76	Phường Bình Trưng	132	Xã Xuân Thới Sơn
21	Phường Tân Hưng	77	Phường Phước Long	133	Xã Bà Điểm
22	Phường Chánh Hưng	78	Phường An Khánh	134	Xã Nhà Bè
23	Phường Phú Định	79	Phường Đông Hòa	135	Xã Hiệp Phước
24	Phường Bình Đông	80	Phường Dĩ An	136	Xã Thường Tân
25	Phường Diên Hồng	81	Phường Tân Đông Hiệp	137	Xã Bắc Tân Uyên
26	Phường Vườn Lài	82	Phường An Phú	138	Xã Phú Giáo
27	Phường Hòa Hưng	83	Phường Bình Hòa	139	Xã Phước Hòa

S TT	ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, ĐẶC KHU	S TT	ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, ĐẶC KHU	S TT	ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, ĐẶC KHU
28	Phường Minh Phụng	84	Phường Lái Thiêu	140	Xã Phước Thành
29	Phường Bình Thới	85	Phường Thuận An	141	Xã An Long
30	Phường Hòa Bình	86	Phường Thuận Giao	142	Xã Trừ Văn Thố
31	Phường Phú Thọ	87	Phường Thủ Dầu Một	143	Xã Bàu Bàng
32	Phường Đông Hưng Thuận	88	Phường Phú Lợi	144	Xã Long Hòa
33	Phường Trung Mỹ Tây	89	Phường Chánh Hiệp	145	Xã Thanh An
34	Phường Tân Thới Hiệp	90	Phường Bình Dương	146	Xã Dầu Tiếng
35	Phường Thới An	91	Phường Hòa Lợi	147	Xã Minh Thạnh
36	Phường An Phú Đông	92	Phường Phú An	148	Xã Châu Pha
37	Phường An Lạc	93	Phường Tây Nam	149	Xã Long Hải
38	Phường Bình Tân	94	Phường Long Nguyên	150	Xã Long Điền
39	Phường Tân Tạo	95	Phường Bến Cát	151	Xã Phước Hải
40	Phường Bình Trị Đông	96	Phường Chánh Phú Hòa	152	Xã Đất Đỏ
41	Phường Bình Hưng Hòa	97	Phường Vĩnh Tân	153	Xã Nghĩa Thành
42	Phường Gia Định	98	Phường Bình Cơ	154	Xã Ngãi Giao
43	Phường Bình Thạnh	99	Phường Tân Uyên	155	Xã Kim Long
44	Phường Bình Lợi Trung	100	Phường Tân Hiệp	156	Xã Châu Đức
45	Phường Thạnh Mỹ Tây	101	Phường Tân Khánh	157	Xã Bình Giã
46	Phường Bình Quới	102	Phường Vũng Tàu	158	Xã Xuân Sơn
47	Phường Hạnh Thông	103	Phường Tam Thắng	159	Xã Hồ Tràm
48	Phường An Nhơn	104	Phường Rạch Dừa	160	Xã Xuyên Mộc
49	Phường Gò Vấp	105	Phường Phước Thắng	161	Xã Hòa Hội
50	Phường An Hội Đông	106	Phường Long Hương	162	Xã Bàu Lâm
51	Phường Thông Tây Hội	107	Phường Bà Rịa	163	Đặc khu Côn Đảo
52	Phường An Hội Tây	108	Phường Tam Long	164	Xã Bình Châu
53	Phường Đức Nhuận	109	Phường Tân Hải	165	Xã Hòa Hiệp
54	Phường Cầu Kiệu	110	Phường Tân Phước	166	Xã Long Sơn
55	Phường Phú Nhuận	111	Phường Phú Mỹ	167	Xã Thạnh An
56	Phường Tân Sơn Hòa	112	Phường Tân Thành	168	Phường Thới Hòa

DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP

(Kèm theo Công văn số...../STC-TCDN
ngày....tháng...năm 2026 của Sở Tài chính)

STT	TÊN DOANH NGHIỆP
A	DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ
1	Tổng công ty Xây dựng Sài Gòn - TNHH MTV
2	Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn - TNHH MTV
3	Tổng công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV
4	Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV
5	Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV
6	Tổng công ty Công nghiệp - In - Bao bì Liksin - TNHH MTV
7	Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV
8	Tổng công ty Văn hóa Sài Gòn - TNHH MTV
9	Tổng công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH MTV
10	Tổng công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV
11	Tổng công ty Bến Thành - TNHH MTV
12	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC
13	Công ty TNHH MTV Phát triển Công nghiệp Tân Thuận
14	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn
15	Công ty Đầu tư tài chính nhà nước TP.HCM
16	Công ty TNHH MTV Dịch vụ cơ quan nước ngoài
17	Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác Dịch vụ Thủy Lợi
18	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Thanh niên xung phong
19	Công ty TNHH MTV 27/7
20	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị
21	Công ty TNHH MTV Thảo cầm viên
22	Công ty TNHH MTV Công viên Cây xanh
23	Công ty TNHH MTV Thoát nước đô thị
24	Công ty TNHH MTV Đường sắt đô thị số 1
25	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 1
26	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 2
27	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 3
28	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 4
29	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 5
30	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 6
31	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 7

STT	TÊN DOANH NGHIỆP
32	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 8
33	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 9
34	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 10
35	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 11
36	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 12
37	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận Bình Thạnh
38	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Cần Giờ
39	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận Phú Nhuận
40	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận Thủ Đức
41	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận Tân Bình
42	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Củ Chi
43	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Bình Chánh
44	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận Gò Vấp
45	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Hóc Môn
46	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè
47	Công ty Chế biến thực phẩm xuất khẩu Hùng Vương
48	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Bình Dương
49	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
50	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Bà Rịa - Vũng Tàu
51	Xí nghiệp In Tổng hợp Vũng Tàu
B	DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CÓ TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ
1	Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP
2	Công ty CP Cao su Thống Nhất
3	Công ty CP Dịch vụ môi trường và công trình đô thị Vũng Tàu
4	Công ty CP Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
5	Công ty CP Xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
6	Công ty CP Dịch vụ đô thị Bà Rịa
7	Công ty CP Công trình giao thông tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
8	Công ty CP Dịch vụ và vận tải biển Vũng Tàu

